

Số: 215 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 11 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Thực trạng cung ứng dịch vụ công chứng, đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý và đề xuất định hướng quy hoạch đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Văn bản số 3177/BTP-TCCB ngày 21/8/2019 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo thực trạng và đề xuất định hướng quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai kính báo cáo như sau:

I. Thực trạng cung ứng dịch vụ công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý

1. Kết quả hoạt động công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý

1.1. Kết quả công việc đã thực hiện

- Số lượng công việc thực tế đã giải quyết: *đính kèm Phụ lục 01.*

- Chất lượng hoạt động của các tổ chức sự nghiệp công lập: Nhìn chung, các đơn vị đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ chính trị của mình. Trong đó, đã thực hiện tốt kế hoạch của cơ quan quản lý cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ. Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo đúng quy định. Một số đơn vị đã chủ động hơn trong công tác hoạt động dịch vụ. Lợi nhuận từ kết quả hoạt động dịch vụ đóng góp tích cực cho thu ngân sách địa phương theo quy định, phần còn lại chi thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và tham gia vào các hoạt động xã hội – từ thiện.

+ Lĩnh vực công chứng, chứng thực: Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh được kiện toàn về tổ chức, đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đảm bảo hoạt động; công tác quản lý, điều hành tổ chức, hoạt động được cải tiến theo hướng chuyên nghiệp, giúp cho hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng ngày càng đạt hiệu quả. Sự ra đời của các Văn phòng công chứng đã làm giảm đi sự quá tải của các Phòng công chứng trước đây.

+ Lĩnh vực đấu giá tài sản: Nhìn chung, các tổ chức đấu giá tài sản đã thực hiện các trình tự, thủ tục đấu giá tài sản bảo đảm chặt chẽ và khách quan, cơ bản tuân thủ đúng các quy định của Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo thực hiện tốt công tác xã hội hóa hoạt động đấu giá trên địa bàn tỉnh. Hoạt động đấu giá tài sản trong những năm qua đã góp phần tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương, đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ trương xã hội hóa hoạt động đấu giá tài sản tiếp tục được đẩy mạnh, số lượng đấu giá viên ngày càng tăng.

+ Lĩnh vực trợ giúp pháp lý: Thực tế số lượng vụ việc trợ giúp pháp lý chưa nhiều so với tiềm năng, số lượng đối tượng được trợ giúp pháp lý trên địa bàn toàn tỉnh, tuy nhiên chất lượng thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý của Trợ giúp viên pháp lý đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đối tượng được trợ giúp pháp lý.

1.2. Thực trạng tổ chức, nhân sự cung cấp dịch vụ trên địa bàn

- Số lượng tổ chức hành nghề trong từng lĩnh vực trong năm 2016, năm 2017 và năm 2018: *đính kèm Phụ lục 02.*

- Số lượng người hành nghề thực hiện cung cấp dịch vụ trong từng lĩnh vực trong năm 2016, năm 2017 và năm 2018: *đính kèm Phụ lục 03.*

1.3 Doanh thu và trích nộp ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức ngoài công lập trong năm 2016, năm 2017 và năm 2018: *đính kèm Phụ lục 04.*

1.4 Tình hình tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2016, năm 2017 và năm 2018: *đính kèm Phụ lục 05.*

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Lĩnh vực công chứng, chứng thực

- Tồn tại, hạn chế: Hoạt động của một số tổ chức hành nghề công chứng thiếu tính chuyên nghiệp, tình trạng cạnh tranh không lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề công chứng, một số Văn phòng công chứng bố trí điểm tiếp nhận hồ sơ công chứng ở các địa bàn ngoài trụ sở của tổ chức mình; thu phí công chứng và thù lao công chứng chưa đúng quy định,...

- Nguyên nhân:

+ Một số tổ chức hành nghề công chứng chưa nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình tổ chức hoạt động. Năng lực chuyên môn và kỹ năng hành nghề của một số công chứng viên còn hạn chế.

+ Số lượng tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh tương đối lớn, công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động công chứng chủ yếu theo kế hoạch chưa thường xuyên do nguồn lực nhân sự hạn chế.

2.2. Lĩnh vực đấu giá tài sản

- Tồn tại, hạn chế

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai các tổ chức đấu giá chỉ tập trung tại thành phố Biên Hòa nên việc đấu giá tài sản tại các huyện còn gặp khó khăn.

+ Cơ sở vật chất và nhân lực của các tổ chức đấu giá còn nhiều hạn chế, đa số đều là thuê trụ sở nên diện tích hẹp, không có kho chứa tài sản chuyển giao, không có kho lưu trữ hồ sơ theo quy định.

+ Còn tình trạng cạnh tranh không lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Nguyên nhân:

+ Luật đấu giá tài sản và quy định pháp luật trong các lĩnh vực khác liên quan đến công tác đấu giá tài sản còn chưa đầy đủ, chưa chặt chẽ và còn nhiều

chồng chéo đã gây khó khăn nhất định cho hoạt động đấu giá tài sản và công tác quản lý nhà nước.

+ Công tác tập huấn, bồi dưỡng, nghiệp vụ đấu giá chưa được thực hiện thường xuyên.

2.3. Lĩnh vực trợ giúp pháp lý

- Tồn tại, hạn chế:

+ Một số chi nhánh trợ giúp pháp lý cấp huyện chưa có trụ sở làm việc riêng, nơi làm việc còn chật hẹp, không thuận tiện cho việc tiếp đối tượng trợ giúp pháp lý.

- Số lượng Trợ giúp viên pháp lý tương đối đông nhưng mức độ chủ động tìm kiếm và tham gia vụ việc tố tụng còn hạn chế; số vụ việc thực hiện trợ giúp pháp lý qua các năm còn chưa nhiều so với nhu cầu trợ giúp pháp lý của đối tượng được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

+ Sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức hữu quan đôi lúc còn thiếu tính đồng bộ, còn xem nhẹ vai trò và chưa tạo điều kiện cho công tác trợ giúp pháp lý.

- Nguyên nhân: Phần lớn các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh hoạt động trực tiếp ở ngay địa bàn các huyện không nhiều, bên cạnh đó chính sách đãi ngộ về công tác trợ giúp pháp lý còn hạn chế nên chưa khuyến khích các cộng tác viên giỏi tham gia trợ giúp pháp lý. Ngoài ra, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa quan tâm đến chức năng, nhiệm vụ của công tác trợ giúp pháp lý nên các đối tượng hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí đến Trung tâm tư vấn còn hạn chế.

II. Định hướng quy hoạch đơn vị sự nghiệp tại địa phương

1. Định hướng chung

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành Tư pháp, đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; thực hiện tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ công; thực hiện vận dụng cơ chế tài chính doanh nghiệp đối với những đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

2. Định hướng sự phát triển của hoạt động công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý tại địa phương

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 142-KH/BCS ngày 16/5/2018 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Theo đó, quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 như sau:

2.1. Đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh

Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ. Rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng giảm chi nhánh, giảm số lượng trợ giúp viên.

2.2. Đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản

Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp, thực hiện cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tự chủ tài chính thuộc loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

2.3. Đối với Phòng Công chứng số 1, 3, 4

Thực hiện xã hội hóa, chuyển đổi mô hình hoạt động từ Phòng Công chứng sang Văn phòng công chứng theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 và Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo thực trạng và đề xuất định hướng quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận: 4

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – BTP;
- UBND tỉnh;
- GD, các PGĐ STP;
- Lưu: VT, HC&BTTP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Triết Như Vũ

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC SỐ 01

Báo cáo số lượng việc thực tế đã giải quyết của các tổ chức công chứng, đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý

TT	Lĩnh vực/Nội dung	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Ghi chú
		Tổng số việc thực tế đã giải quyết	Số lượng việc do đơn vị sự nghiệp thực hiện	Số lượng việc do tổ chức ngoài công lập thực hiện	Tổng số việc thực tế đã giải quyết	Số lượng việc do đơn vị sự nghiệp thực hiện	Số lượng việc do tổ chức ngoài công lập thực hiện	Tổng số việc thực tế đã giải quyết	Số lượng việc do đơn vị sự nghiệp thực hiện	Số lượng việc do tổ chức ngoài công lập thực hiện	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]
1	Đấu giá tài sản	274	113	161	230	107	123	249	92	157	
2	Công chứng	281486	77709	203777	394351	72524	321827	472868	90288	3825580	
3	Trợ giúp pháp lý	488	488	0	255	255	0	170	170	0	

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC SỐ 02

Báo cáo số lượng tổ chức cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực đấu giá tài sản, công chứng

TT	Lĩnh vực/Nội dung	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Ghi chú
		Tổng số	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng tổ chức ngoài công lập	Tổng số	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng tổ chức ngoài công lập	Tổng số	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng tổ chức ngoài công lập	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]
1	Đấu giá tài sản	8	1	7	8	1	7	10	1	9	
2	Công chứng	26	4	22	26	4	22	26	3	23	

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC SỐ 03

**Báo cáo số lượng người hành nghề tại các tổ chức cung ứng dịch vụ công
trong lĩnh vực đấu giá tài sản, công chứng, trợ giúp pháp lý**

TT	Lĩnh vực/Nội dung	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Ghi chú
		Tổng số người hành nghề	Số người hành nghề tại đơn vị sự nghiệp công lập	Số người hành nghề tại tổ chức ngoài công lập	Tổng số người hành nghề	Số người hành nghề tại đơn vị sự nghiệp công lập	Số người hành nghề tại tổ chức ngoài công lập	Tổng số người hành nghề	Số người hành nghề tại đơn vị sự nghiệp công lập	Số người hành nghề tại tổ chức ngoài công lập	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]
1	Đấu giá tài sản	30	3	27	31	4	27	34	4	30	
2	Công chứng	58	14	44	57	14	43	62	13	49	
3	Trợ giúp pháp lý	17	17	0	17	17	0	17	17	0	

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC SỐ 04

Báo cáo doanh thu và mức trích nộp ngân sách nhà nước của các tổ chức cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực đấu giá tài sản, công chứng

TT	Lĩnh vực/ Nội dung	Năm 2016						Năm 2017						Năm 2018					
		Doanh thu			Trích nộp ngân sách nhà nước (NSNN)			Doanh thu			Trích nộp ngân sách nhà nước (NSNN)			Doanh thu			Trích nộp ngân sách nhà nước (NSNN)		
		Tổng doanh thu	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập	Tổng trích nộp NSNN	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập	Tổng doanh thu	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập	Tổng trích nộp NSNN	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập	Tổng doanh thu	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập	Tổng trích nộp NSNN	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức ngoài công lập
[1]	[1]	[1]	[1]	[1]															
1	Đấu giá tài sản	3.575.441.768	359.748.700	3.215.693.068	445.257.460	162.819.460	282.438.000	2.272.923.853	105.983.200	2.166.940.653	228.135.219	59.519.680	168.615.539	4.633.835.353	957.222.759	3.676.612.594	348.898.389	95.722.276	253.176.113
2	Công chứng	42.891.332.406	16.539.162.000	26.352.170.406	12.406.406.604	10.470.811.000	1.935.595.904	62.001.129.244	15.154.476.200	46.846.653.044	11.308.967.860	7.577.238.100	3.731.729.760	65.197.057.341	16.875.956.200	48.321.101.141	13.962.490.734	7.991.573.850	5.970.916.884

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC SỐ 05

Báo cáo mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực đầu giá tài sản, công chứng

TT	Lĩnh vực/Nội dung	Năm 2016				Năm 2017				Năm 2018				Ghi chú
		Tự chủ chi đầu tư	Tự chủ chi thường xuyên và đầu tư	Tự chủ một phần chi thường xuyên	Ngân sách nhà nước bảo đảm	Tự chủ chi đầu tư	Tự chủ chi thường xuyên và đầu tư	Tự chủ một phần chi thường xuyên	Ngân sách nhà nước bảo đảm	Tự chủ chi đầu tư	Tự chủ chi thường xuyên và đầu tư	Tự chủ một phần chi thường xuyên	Ngân sách nhà nước bảo đảm	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13]	[14]	[15]
1	Đầu giá tài sản			X				X				X		
2	Công chứng													
2.1	Phòng Công chứng số 1			X				X			X			
2.2	Phòng Công chứng số 3			X				X			X			
2.3	Phòng Công chứng số 4			X				X			X			